

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: NGÀNH QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI
Chuyên ngành: Quản lý đất đai

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
THANH TRA ĐẤT (LAND INSPECTION)

I. Thông tin về học phần

- Mã học phần: QL03029
- Học kì: 6
- Tín chỉ: 2(Lý thuyết: 1,5 – Thực hành: 0,5)
- Tự học: 4
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập:
 - + Nghe giảng lý thuyết trên lớp: 17,5 tiết
 - + Thuyết trình và thảo luận trên lớp: 5 tiết
 - + Thực hành: 15 tiết
- Tự học: 60 tiết (theo kế hoạch cá nhân hoặc hướng dẫn của giảng viên)
- Đơn vị phụ trách:
 - + Bộ môn: Quản lý đất đai
 - + Khoa: Quản lý đất đai
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/>					
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/>		Chuyên sâu <input type="checkbox"/>	
		Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

- Học phần song hành: không
- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần học trước: QL03028 - Quản lý nhà nước về đất đai
- Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Anh Tiếng Việt

II. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi

* **Mục tiêu:** Học phần nhằm giúp người học:

- Nắm được các kiến thức cơ bản về thanh tra và thanh tra đất đai, kiến thức về xử phạt vi phạm hành chính về đất đai khiếu nại, tố cáo về đất đai và giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai, tranh chấp đất đai.
- Hình thành kỹ năng giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai; kỹ năng xử phạt vi phạm hành chính về đất đai
- Giúp tạo lập thái độ chủ động trong học tập và vận dụng linh hoạt vào thực tế.

*** Kết quả học tập mong đợi của học phần:**

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau:

1. Không đóng góp; 2. Có đóng góp; 3. Đóng góp nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT								
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7	CĐR8	CĐR9
QL03029	Thanh tra đất	2	1	1	3	1	1	1	1	2
		CĐR10	CĐR11	CĐR12	CĐR13	CĐR14	CĐR15	CĐR16	CĐR17	CĐR18
		1	2	1	2	2	2	1	2	2

Kí hiệu	KQHTMĐ của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được:	CĐR của CTĐT
<i>Kiến thức</i>		
K1	Áp dụng tri thức khoa học tự nhiên, kinh tế, môi trường, chính trị xã hội và nhân văn vào nghề nghiệp và đời sống	CĐR3
K2	Áp dụng các kiến thức chính sách pháp luật, quản lý nhà nước về đất đai vào công tác quản lý và sử dụng đất. Hiểu và vận dụng kiến thức cơ bản về thanh tra và thanh tra đất đai, kiến thức về xử phạt vi phạm hành chính về đất đai khiếu nại, tố cáo về đất đai và giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai, tranh chấp đất đai.	CĐR4
<i>Kĩ năng</i>		
K3	Phát triển kỹ năng lập kế hoạch, thuyết trình, làm việc nhóm, biết lắng nghe và tôn trọng ý kiến người khác, trợ giúp lẫn nhau trong công việc. Có kỹ năng giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai; kỹ năng xử phạt vi phạm hành chính về đất đai.	CĐR11
K4	Thực hiện đề tài nghiên cứu và viết báo cáo khoa học trong lĩnh vực quản lý đất đai	CĐR13
<i>Thái độ và phẩm chất đạo đức</i>		
K5	Có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, ý thức tổ chức kỷ luật tốt. Thích ứng linh hoạt với tình hình chính trị - an ninh - kinh tế - xã hội trong và ngoài nước	CĐR17
K6	Có ý thức tự học tập, tích lũy kinh nghiệm để nâng cao trình độ	CĐR18

IV. Nội dung tóm tắt của học phần:

QL03029. Thanh tra đất – Land inspection (2TC: 1,5-0,5;4). Những quy định chung về thanh tra; Cơ quan thực hiện chức năng thanh tra; Thanh tra đất đai; Xử phạt vi phạm hành chính về đất đai; Giải quyết khiếu nại, tố cáo; Giải quyết tranh chấp đất đai. *Học phần học trước: Quản lý nhà nước về đất đai.*

IV. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy

- 1) Thuyết giảng trên lớp

- 2) Tổ chức thảo luận, thuyết trình theo nhóm
- 3) Giảng dạy thông qua thực hành

2. Phương pháp học tập

- 1) Nghe giảng trên lớp
- 2) Thảo luận trên lớp
- 3) Đọc tài liệu ở nhà trước khi đến lớp
- 4) Chuẩn bị bài thuyết trình trước lớp và giảng viên
- 5) Làm việc theo nhóm trong phòng thực hành

V. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chuyên cần: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham dự lớp học tối thiểu 75% số giờ lý thuyết.
- Chuẩn bị cho bài giảng: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải đọc tài liệu tham khảo và bài giảng trước khi đến lớp học
- Thuyết trình và Thảo luận: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham gia thảo luận các chủ điểm học tập trên lớp, chia nhóm tham gia trả lời các câu hỏi nhanh sau mỗi bài giảng, tham gia chuẩn bị thuyết trình ở nhà và thuyết trình trên lớp
- Thực hành: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham dự tất cả các buổi thực hành theo nhóm sinh viên. Có đủ 2 bài thực hành theo nhóm.
- Thi giữa kì: Sinh viên có 1 bài kiểm tra giữa kỳ trên lớp
- Thi cuối kì: Một bài thi.

VI. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10

2. Điểm cuối kì là điểm tổng hợp của những điểm thành phần theo tỷ lệ như sau:

- Điểm chuyên cần: 10 %
- Điểm thuyết trình/Điểm kiểm tra giữa kì + Thực hành: 30 %
- Điểm kiểm tra cuối kì: 60 %

3. Phương pháp đánh giá

Rubric	KQHTMD được đánh giá	Trọng số (%)	Tuần
Đánh giá chuyên cần		10	
Rubric 1 – Đánh giá tham dự lớp	K5, K6	5	1-7
Rubric 2 – Đánh giá thảo luận nhóm	K1, K2, K3, K6	5	1-7
Đánh giá quá trình		30	
Rubric 3 – Đánh giá thuyết trình nhóm	K1, K2	20	5-7
Rubric 4 – Đánh giá giữa kỳ	K1, K2	10	5-9
Rubric 4 – Đánh giá bài tập thực hành	K1, K2, K3, K4, K6	10	Theo lịch thực hành
Đánh giá cuối kì		60	
Rubric 5-Đánh giá thi cuối kì	K1, K2	60	Theo lịch

			thi HV
--	--	--	--------

Các rubric đánh giá

Rubric 1: Đánh giá chuyên cần (tham dự lớp)

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém 0%
Thái độ tham dự	50	Luôn chú ý và tham gia các hoạt động	Khá chú ý, có tham gia	Có chú ý, ít tham gia	Không chú ý/không tham gia
Thời gian tham dự	50	Tham dự 75% buổi học trở lên	Tham dự từ 50 -75% buổi học	Tham dự từ 30 -50% buổi học	Tham dự dưới 30% buổi học

Rubric 2: Thảo luận nhóm

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém 0%
Thái độ tham gia	30	Khơi gợi vấn đề và dẫn dắt cuộc thảo luận	Tham gia thảo luận	Ít tham gia thảo luận	Không tham gia
Kỹ năng thảo luận	40	Phân tích, đánh giá tốt	Phân tích, đánh giá khá tốt	Phân tích, đánh giá khi tốt, khi chưa tốt	Phân tích, đánh giá chưa tốt
Chất lượng đóng góp ý kiến	40	Sáng tạo, phù hợp	Phù hợp	Có khi phù hợp, có khi chưa phù hợp	Không phù hợp

Rubric 3. Đánh giá thuyết trình (theo nhóm)

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém 0%
Nội dung	10	Phong phú hơn yêu cầu	Đầy đủ theo yêu cầu	Khá đầy đủ, còn thiếu 1 nội dung quan trọng	Thiếu nhiều nội dung quan trọng
	20	Chính xác, khoa học	Khá chính xác, khoa học, còn vài sai sót nhỏ	Tương đối chính xác, khoa học, có sai sót quan trọng	Thiếu chính xác, chưa khoa học, nhiều sai sót quan trọng
Cấu trúc và tính trực quan	10	Cấu trúc bài và slides rất hợp lý	Cấu trúc bài và slides khá hợp lý	Cấu trúc bài và slides tương đối hợp lý	Cấu trúc bài và slides chưa hợp lý
	10	Rất trực quan và thẩm mỹ	Khá trực quan và thẩm mỹ	Tương đối trực quan và thẩm mỹ	Ít/Không trực quan và thẩm mỹ

Kỹ năng trình bày	10	Dẫn dắt vấn đề và lập luận lôi cuốn, thuyết phục	Trình bày rõ ràng nhưng chưa lôi cuốn, lập luận khá thuyết phục	Khó theo dõi nhưng vẫn có thể hiểu được các nội dung quan trọng	Trình bày không rõ ràng, người nghe không thể hiểu được các nội dung quan trọng
Tương tác cử chỉ	10	Tương tác bằng mắt và cử chỉ tốt	Tương tác bằng mắt và cử chỉ khá tốt	Có tương tác bằng mắt, cử chỉ nhưng chưa tốt	Không tương tác bằng mắt và cử chỉ
Quản lý thời gian	10	Làm chủ thời gian và hoàn toàn linh hoạt điều chỉnh theo tình huống	Hoàn thành đúng thời gian, thỉnh thoảng có linh hoạt điều chỉnh theo tình huống.	Hoàn thành đúng thời gian, không linh hoạt theo tình huống.	Quá giờ
Trả lời câu hỏi	10	Các câu hỏi đặt đúng đều được trả lời đầy đủ, rõ ràng, và thỏa đáng	Trả lời đúng đa số câu hỏi đặt đúng và nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được	Trả lời đúng đa số câu hỏi đặt đúng nhưng chưa nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được	Không trả lời được đa số câu hỏi đặt đúng
Sự phối hợp trong nhóm	10	Nhóm phối hợp tốt, thực sự chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời	Nhóm có phối hợp khi báo cáo và trả lời nhưng còn có nội dung chưa thống nhất	Nhóm ít phối hợp trong khi báo cáo và trả lời	Không thể hiện sự kết nối trong nhóm

Rubric 4: Đánh giá bài tập thực hành

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém 0%
Thái độ tham dự	20	Tích cực và chia sẻ	Có tham gia và chia sẻ	Không tích cực tham và chia sẻ	Không tham gia và chia sẻ
Kết quả thực hành	40	Kết quả thực hành đầy đủ và đáp ứng hoàn toàn các yêu cầu	Kết quả thực hành đầy đủ và đáp ứng khá tốt các yêu cầu, còn sai sót nhỏ	Kết quả thực hành đầy đủ và đáp ứng tương đối các yêu cầu, có 1 sai sót quan trọng	Kết quả thực hành không đầy đủ/Không đáp ứng yêu cầu
	30	Giải thích và	Giải thích và	Giải thích và	Giải thích và

		chứng minh rõ ràng	chứng minh khá rõ ràng	chứng minh tương đối rõ ràng	chứng minh không rõ ràng
Báo cáo thực hành	10	Đúng format và đúng hạn	Điểm tùy theo mức độ đáp ứng		

Rubric 5: Đánh giá giữa kì

Nội dung kiểm tra	Chỉ báo thực hiện của học phần được đánh giá qua câu hỏi	KQHTMD của môn học được đánh giá qua câu hỏi
Chương 1	Chỉ báo 1: Quy định chung về thanh tra	K1, K5, K6
Chương 2	Chỉ báo 2: Cơ quan thực hiện chức năng thanh tra	K1, K5, K6
Chương 3	Chỉ báo 3: Thanh tra đất đai	K1, K2, K5, K6
Chương 4	Chỉ báo 4: Xử phạt vi phạm hành chính về đất đai	K1, K2, K5, K6

Rubric 6: Đánh giá cuối kì

Nội dung kiểm tra	Chỉ báo thực hiện của học phần được đánh giá qua câu hỏi	KQHTMD của môn học được đánh giá qua câu hỏi
Chương 1	Chỉ báo 1: Quy định chung về thanh tra	K1, K2
Chương 2	Chỉ báo 2: Cơ quan thực hiện chức năng thanh tra	K1, K2
Chương 3	Chỉ báo 3: Thanh tra đất đai	K1, K2
Chương 4	Chỉ báo 4: Xử phạt vi phạm hành chính về đất đai	K1, K2
Chương 5	Chỉ báo 5: Giải quyết khiếu nại tố cáo	K1, K2
Chương 6	Chỉ báo 6: Giải quyết tranh chấp đất đai	K1, K2

4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

Tham dự các bài thi: Không tham gia bài thi giữa kì sẽ bị nhận điểm 0 giữa kỳ

Tham dự thực hành: Không tham dự thực hành sẽ không được dự thi cuối kỳ và nhận điểm 0 chuyên cần

Tham dự thuyết trình: Không tham dự thuyết trình sẽ nhận điểm 0 chuyên cần

Yêu cầu về đạo đức: Có thái độ học tập nghiêm túc, đúng mực

VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

* **Sách giáo trình/Bài giảng:**

* Giáo trình/bài giảng:

- Đỗ Thị Đức Hạnh, Nguyễn Thị Thu Hương (2017) - Giáo trình Thanh tra đất – Nhà xuất bản Đại học Nông nghiệp, Hà Nội.

- Đỗ Thị Đức Hạnh, Hoàng Anh Đức (2011) - Giáo trình Thanh tra đất – Nhà xuất bản Nông nghiệp, Hà Nội.

*** Tài liệu tham khảo khác:**

- Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2011) Luật Khiếu nại
- Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2011) Luật Tố cáo
- Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2012) Luật Xử phạt vi phạm hành chính
- Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2013) Luật Đất đai
- Chính phủ (2011)- Nghị định 86/2011/NĐ- CPQuy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra
- Chính phủ (2011) Nghị định 97/2011/NĐ – CP quy định về thanh tra viên và cộng tác viên thanh tra.
- Chính phủ (2012) Nghị định 07/2012/NĐ – CP Quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành
- Chính phủ (2012) Nghị định 75/2012/NĐ – CP quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại
- Chính phủ (2012) Nghị định 76/2012/NĐ – CP quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại
- Chính phủ (2012) Nghị định 83/2012/NĐ – CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ.
- Chính phủ (2012) – Nghị định 102/2014/NĐ – CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai
- EU, UN, 2012. Land and Conflicts: Toolkit and guidance for preventing and managing land and natural resources conflict

VIII. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phần
1	Chương 1: Những quy định chung về thanh tra	
	A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết) <ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm, mục đích, đối tượng, nguyên tắc, thời hạn thanh tra; - Nhiệm vụ, quyền hạn của người tiến hành thanh tra; - Quyền, nghĩa vụ của đối tượng thanh tra. 	K1, K2
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết) Vị trí, quy trình thanh tra	
2	Chương 2: Cơ quan thực hiện chức năng thanh tra	

	A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết) <ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện chức năng thanh tra nhà nước - Cơ quan thanh tra tài nguyên môi trường 	K1, K2
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết) Phân biệt cơ quan thanh tra nhà nước và cơ quan được giao nhiệm vụ thanh tra.	K1, K2
3	Chương 3: Thanh tra đất đai	
	A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết) Nội dung GD lý thuyết:(3 tiết) Nội dung thanh tra đất đai	K1, K2, K3, K5, K6
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết) Mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ của thanh tra đất đai	K1, K2, K5
4	Chương 4: Xử phạt vi phạm hành chính về đất đai	
	A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết) <ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm, mục đích, ý nghĩa của xử lý vi phạm hành chính - Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả - Nguyên tắc, cách xác định mức độ hậu quả của hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai - Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính 	K1, K2, K3, K4, K5, K6
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà:(6 tiết) Hình thức và mức xử phạt VPHC trong lĩnh vực đất đai	K1, K2
5	A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp (4 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (0 tiết) Nội dung giảng dạy thực hành/thực nghiệm (4 tiết) Nhận diện hành vi vi phạm hành chính về đất đai	K1, K2, K3, K4, K5
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8 tiết) Hình thức và mức xử phạt VPHC trong lĩnh vực đất đai	K1, K2, K5
6	A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp (4 tiết)	
	Nội dung GD lý thuyết: (0 tiết) Nội dung giảng dạy thực hành/thực nghiệm (4 tiết) Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai	K1, K2, K3, K4, K5
7	Chương 5: Giải quyết khiếu nại, tố cáo	
	A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (2 tiết)	K1, K2, K3,

	<ul style="list-style-type: none"> - Khiếu nại hành chính - Giải quyết khiếu nại hành chính <p>Nội dung thảo luận: (1 tiết) Phân biệt khiếu nại hành chính và khiếu nại tư pháp, điều kiện để khiếu nại được giải quyết</p>	K4, K6
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà:(6 tiết) Thẩm quyền giải quyết khiếu nại, quy trình giải quyết khiếu nại</p>	K1, K2, K6
8	<p>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (2 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (1 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tố cáo và giải quyết tố cáo - Quản lý giám sát công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo <p>Nội dung thảo luận: (1 tiết) Phân biệt khiếu nại, tố cáo;</p>	K1, K2, K3, K4, K6
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà:(6 tiết) Thẩm quyền giải quyết tố cáo, quy trình giải quyết tố cáo</p>	K1, K2
9	<p>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết) Tranh chấp đất đai Giải quyết tranh chấp đất đai Hòa giải tranh chấp đất đai</p>	K1, K2, K3, K4, K5, K6
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà:(6 tiết) Đặc điểm , nguyên nhân dẫn đến tranh chấp đất đai, quy trình hòa giải</p>	K1, K2
10	<p>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (2 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (0 tiết) Nội dung bài tập/thảo luận: (2 tiết) Vận dụng kiến thức giải quyết tình huống tranh chấp đất đai</p>	K1, K2, K3, K4, K5, K6
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà:(6 tiết) Tranh chấp đất đai, hòa giải tranh chấp đất đai</p>	K1, K2

IX. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Phòng học, thực hành: Phòng học và phòng thực hành sạch sẽ, đủ sức chứa.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, phấn, bảng, bút chỉ, loa, mic
- Các phương tiện khác: Không

TRƯỞNG BỘ MÔN

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm.....
GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

Nguyễn Văn Quân

Đỗ Thị Đức Hạnh

TRƯỞNG KHOA

DUYỆT CỦA HỌC VIỆN

**PHỤ LỤC: DANH SÁCH GIẢNG VIÊN, GIẢNG VIÊN HỖ TRỢ CÓ THỂ THAM GIA
GIẢNG DẠY HỌC PHẦN**

Giảng viên phụ trách môn học

Họ và tên: Đỗ Thị Đức Hạnh	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Trâu Quỳ – Gia Lâm – Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0989.055.956
Email: dtdhanh@vnua.edu.vn	Trang web http://qldd.vnua.edu.vn/vi/tn-qldd.html
Cách liên lạc với giảng viên:	email; điện thoại, gặp trực tiếp

Họ và tên: Nguyễn Thị Thu Hương	Học hàm, học vị: Thạc sĩ
Địa chỉ cơ quan: Trâu Quỳ – Gia Lâm – Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0982420081
Email: ntthuongtnmt@vnua.edu.vn	Trang web http://qldd.vnua.edu.vn/vi/tn-qldd.html
Cách liên lạc với giảng viên:	email; điện thoại, gặp trực tiếp

Giảng viên hỗ trợ môn học/trợ giảng

Họ và tên: Vũ Thanh Biên	Học hàm, học vị: kỹ sư
Địa chỉ cơ quan: Trâu Quỳ – Gia Lâm – Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0973.367.356
Email: vtbien@vnua.edu.vn	Trang web http://qldd.vnua.edu.vn/vi/tn-qldd.html
Cách liên lạc với giảng viên:	email; điện thoại, gặp trực tiếp

